

Hà Nội, ngày 02 tháng 03 năm 2012

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH KIỂM SOÁT
HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 10.1
NĂM 2011**

Kính gửi: Các Quý Cổ đông Công ty CP Sông Đà 10.1

Thực hiện nhiệm vụ quy định trong điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Sông Đà 10.1, Ban Kiểm soát xin báo cáo kết quả hoạt động kiểm soát năm 2011 tại Công ty như sau:

I. Kết quả kiểm soát:

1. Về quản lý và điều hành hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc:

Qua việc theo dõi thường xuyên và kiểm tra định kỳ của Ban kiểm soát về các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty, Ban kiểm soát nhận thấy Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc đã thực hiện đúng thẩm quyền và hoàn thành cơ bản nhiệm vụ được giao.

Các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc được thực hiện đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Ban giám đốc điều hành đã thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo, kiểm tra và giám sát của Hội đồng quản trị đối với các quy chế, quy định quản lý nội bộ cũng như việc điều hành hoạt động SXKD.

Để thực hiện nhiệm vụ điều hành hoạt động SXKD, Ban Giám đốc đã có sự phân công rõ ràng, cụ thể từng lĩnh vực cho từng thành viên. Việc điều hành sản xuất được kịp thời, hiệu quả. Do vậy, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD của năm 2011.

2. Một số chỉ tiêu kinh tế chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Giá trị sản lượng thực hiện	10 ³ đ	465.457.506	
2	Doanh thu trước thuế (Doanh số)	10 ³ đ	476.866.432	
	<i>Tr.đó: - Doanh thu sau thuế</i>	<i>10³đ</i>	<i>433.599.382</i>	
	<i>- Thuế GTGT</i>	<i>10³đ</i>	<i>43.267.050</i>	
3	Giá thành toàn bộ	10 ³ đ	397.268.958	
	<i>Tr. đó: - Chi phí QLDN</i>	<i>10³đ</i>	<i>19.880.281</i>	
	<i>- Chi phí lãi vay</i>	<i>10³đ</i>	<i>19.473.086</i>	

4	Lợi nhuận trước thuế	10 ³ đ	36.330.424	
	Tr. đó: - Thuế TNDN	10 ³ đ	2.023.009	
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN	10 ³ đ	34.307.415	
5	Các khoản đã nộp ngân sách	10 ³ đ	19.156.403	
6	Thu nhập bình quân tháng của 1 CBCNV	10 ³ đ	8.623	

3. Công tác tài chính kế toán:

a. Công tác kế toán:

- Kế toán áp dụng chế độ qui định của Nhà nước, phương pháp kế toán hiện hành phù hợp với các đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý chung của Công ty cổ phần, phù hợp quy định của thị trường chứng khoán đối với công ty niêm yết.

- Việc lập, ghi chép, hạch toán và bảo quản sổ sách kế toán nhìn chung đầy đủ, kịp thời và đúng qui định của chế độ kế toán hiện hành.

- Báo cáo kế toán được lập và gửi đúng đối tượng. Thời hạn hoàn thành báo cáo đúng thời hạn quy định.

- Bộ máy kế toán gọn nhẹ, hợp lý, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

b. Công tác Tài chính, tín dụng:

- Số dư quỹ tiền mặt đến 31/12/2011: 634.822 nđ

- Số dư tiền gửi ngân hàng: 19.584.409 nđ

- Thu tiền về tài khoản cả năm 2011: 371.360.235 nđ

- Công nợ phải thu của khách hàng là: 199.979.784 nđ

Trong đó, một số công trình có công nợ phải thu lớn như:

+ Ban QLDA Thuỷ điện 6 110.983.756 nđ

+ Ban ĐH Xêcamán I 36.498.737 nđ

+ Ban QLDA Thuỷ điện Đắk Mi 4 31.850.686 nđ

+ Ban ĐHDA Thuỷ điện Sê San 4 6.537.142 nđ

+ CTCP Sông Đà 9.01 - An Khê Knăk 5.391.096 nđ

- Nợ vay Ngân hàng và nợ phải trả cho người bán: 146.841.072 nđ

Trong đó:

+ Nợ vay ngắn hạn Ngân hàng: 80.532.723 nđ

+ Nợ vay trung hạn Ngân hàng: 16.662.415 nđ

+ *Nợ phải trả cho người bán :*

49.645.934 *nd*

Công ty đã thực hiện việc trả nợ vốn gốc và lãi đúng hạn cho các ngân hàng và tổ chức tín dụng (Trả nợ gốc 204.724.195 *nd* và trả lãi vay 19.473.086 *nd*)

- Các chế độ như BHXH, BHYT đơn vị đã thực hiện tốt theo qui định của pháp luật. Tuy nhiên việc trả lương cho người lao động còn chậm.

- Trong năm 2010, Công ty đã chi quỹ khen thưởng là: 1.832.900 *nd* (Trong đó: chi thưởng cho hoàn thành kế hoạch SXKD là: 1.303.300 *nd* và chi thưởng đột xuất: 529.600 *nd*). Chi quỹ phúc lợi là: 648.185 *nd*. Các quyết định chi thưởng và phúc lợi cho tập thể, cá nhân đều thực hiện theo đúng quy định HĐQT.

4. Công tác nghiệm thu thanh toán:

- Về công tác nghiệm thu thanh toán, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra. Tính đến 31/12/2011, công tác thu vốn thực hiện được như sau:

+ Giá trị đã nghiệm thu: 473,425 tỉ đồng

+ Giá trị lên phiếu giá: 476,866 tỉ đồng/314,109 tỉ đồng KH - đạt 151%.

+ Giá trị tiền về tài khoản: 371,360 đồng/270,000 tỉ đồng KH, đạt 137%.

+ Giá trị dở dang và công nợ phải thu: 250,736 tỉ đồng (Trong đó: Giá trị dở dang là 50,757 tỉ đồng; công nợ phải thu là: 199,979 tỉ đồng).

- Công tác lập hồ sơ ở một số công trình còn chậm, thường xuyên phải chỉnh sửa khi làm việc với Tư vấn và Chủ đầu tư, điều đó cũng làm ảnh hưởng nhiều đến tiến độ thu vốn.

5. Việc quản lý hợp đồng kinh tế và thực hiện đầu tư các dự án:

- Công tác quản lý hợp đồng được lưu trữ có hệ thống, việc ký kết tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy định khác của Công ty.

- Các dự án đầu tư của Công ty chủ yếu là nâng cao năng lực thiết bị thi công, được thực hiện theo đúng trình tự và thủ tục quy định. Tuy nhiên giá trị đầu tư mua sắm thiết bị thi công mới chỉ thực hiện mua 2 xe chuyển trộn bê tông, với giá trị 2,05 tỉ đồng, bằng 49% kế hoạch đặt ra. Nguyên nhân chủ yếu do 1 số công trình tạm dừng thi công do thiếu vốn, như công trình Xêcamán 1, nên có nhiều hạng mục thi công không được thực hiện theo kế hoạch.

- Đầu tư tài chính: Tổng số vốn đầu tư vào các công ty là 6,963 tỉ đồng. Trong đó:

+ Tiếp tục đầu tư vốn vào Công ty CP thủy điện Đắk Đoa 0,5 tỉ đồng, nâng tổng số vốn đã đầu tư lên 2,7 tỉ đồng.

+ Tiếp tục góp vốn đầu tư vào Công ty CP TD Iahao: 0,5 tỉ đồng, nâng tổng số vốn đã đầu tư thành 1,5 tỉ đồng.

+ Trong năm, Công ty đã được Công ty khoáng sản Thiên Trường hoàn lại số vốn 161 triệu đồng. Số dư góp vốn hiện nay tại Công ty khoáng sản Thiên Trường là 2,763 tỉ đồng.

II. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

1. Đến 31/12/2011, mặc dù Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch thu vốn đề ra, giá trị dở dang có giảm đi so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, công nợ phải thu lại tăng lên rất nhiều. Do vậy, đề nghị Công ty thường xuyên tăng cường các biện pháp để thu hồi vốn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tại một số công trình đã kết thúc thi công như: SêSan 3, Sêsan4, Plêikrông, đặc biệt là hai công trình Đồng Nai 4 và Đắc Mi 4, Công ty cần tăng cường công tác hoàn thiện hồ sơ quyết toán để thu hồi sớm phần tiền giữ lại theo hợp đồng.

- Đối với các công trình đang thi công như Xêkaman 1 và Đồng Nai 5, cần tăng cường công tác nghiệm thu thanh toán theo phương án làm đến đâu phải tiến hành hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu ngay đến đó để rút ngắn bớt thời gian nghiệm thu, đảm bảo vốn cho sản xuất.

2. Việc trả lương cho CBCNV tại các công trình còn chậm. Đề nghị Công ty trả lương kịp thời theo đúng quy định trong quyết định số 01-SĐ10.1/QĐ-HĐQT ngày 20/08/2004 của Hội đồng quản trị về việc ban hành quy chế tổ chức và trả lương cho người lao động.

Nơi nhận:

- Như trên (Báo cáo)
- HĐQT, BGD, TV BKS
- Lưu BKS

TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Trần Tuấn Linh